

Số: 385/QĐ-HV

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2015

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc hiệu chỉnh Chương trình khung đào tạo trình độ tiến sĩ các chuyên ngành

### GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ quyết định số 1766/QĐ-BTTTT ngày 25/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành tạm thời Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/05/2009 và Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 334/QĐ-HV ngày 14/06/2012 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông về việc ban hành Quy định tổ chức đào tạo trình độ tiến sĩ;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo và Trưởng Khoa Quốc tế và Đào tạo Sau Đại học,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Nay hiệu chỉnh Chương trình khung đào tạo trình độ tiến sĩ các chuyên ngành: Kỹ thuật Điện tử, Kỹ thuật Viễn thông, Hệ thống Thông tin, Kỹ thuật Máy tính và Quản trị Kinh doanh (*Chương trình kèm theo*).

**Điều 2:** Chương trình khung đào tạo trình độ tiến sĩ các chuyên ngành: Kỹ thuật Điện tử, Kỹ thuật Viễn thông, Hệ thống Thông tin, Kỹ thuật Máy tính và Quản trị Kinh doanh được áp dụng thống nhất trong tổ chức đào tạo trình độ tiến sĩ tại Học viện kể từ khóa 2014 đợt 2 trở đi.

**Điều 3:** Các ông (bà): Phó Giám đốc Phụ trách Học viện Cơ sở Tp. Hồ Chí Minh; Trưởng các Phòng: Tổng hợp, Đào tạo, Giáo vụ, Kinh tế Tài chính; Trưởng Khoa Quốc tế và Đào tạo Sau Đại học; Trưởng các Khoa đào tạo 1, 2; Trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (đề b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (đề b/c);
- Ban GDHV;
- Lưu VT, ĐT, QT&ĐTSDH *TS Vũ Văn Sơn*

#### PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

CHUYÊN NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH

MÃ SỐ: 62.34.01.02

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 385/QĐ-HV ngày 30 tháng 6 năm 2015  
của Giám đốc Học viện)*

### PHẦN I: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

#### 1. Thông tin về chương trình đào tạo

##### 1.1 Tên chuyên ngành đào tạo:

- Tiếng Việt: Quản trị Kinh doanh
- Tiếng Anh: Business Administration

##### 1.2 Mã số chuyên ngành đào tạo: 62.34.01.02

##### 1.3 Trình độ đào tạo:

- Tiến sĩ

##### 1.4 Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp:

- Tiếng Việt: Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh
- Tiếng Anh: Doctor of Philosophy in Business Administration

##### 1.5 Đơn vị đào tạo:

- Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn Thông

### 2. Mục tiêu của chương trình đào tạo

#### 2.1. Mục tiêu chung

Chương trình nhằm đào tạo nguồn nhân lực chuyên ngành Quản trị Kinh doanh trình độ tiến sĩ có năng lực và phẩm chất của các chuyên gia cao cấp Quản trị Kinh doanh: có trình độ chuyên môn sâu, có khả năng nghiên cứu ở trình độ cao các lĩnh vực thuộc về khoa học kinh doanh, có tư duy khoa học, có khả năng tiếp cận và giải quyết các vấn đề kinh tế quốc dân và quốc tế, đóng góp cho sự phát triển của ngành Thông tin và Truyền thông và của đất nước.

#### 2.2. Mục tiêu cụ thể

- Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh tốt nghiệp tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông là chuyên viên cấp cao về Quản trị Kinh doanh, có hiểu biết sâu rộng về Quản trị Kinh doanh hiện đại, có năng lực sáng tạo, có khả năng hướng dẫn nghiên cứu và tổ chức triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu vào đời sống xã hội.

- Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có đủ trình độ và khả năng công tác tại các tổ chức nghiên cứu, các trường đại học, các doanh nghiệp, có năng lực đề xuất các giải pháp trong lĩnh vực Quản trị Kinh doanh vĩ mô tầm quốc gia cho đến cấp ngành và các doanh nghiệp.

### **3. Thông tin tuyển sinh**

#### **3.1 Hình thức tuyển sinh:**

Xét tuyển theo quy định của Học viện Công nghệ Bru chính Viễn thông

#### **3.2 Đối tượng tuyển sinh:**

##### **3.2.1 Điều kiện về văn bằng và công trình đã công bố**

Người dự tuyển cần thỏa mãn một trong các điều kiện sau:

a) Có bằng thạc sĩ chuyên ngành Quản trị Kinh doanh của Học viện Công nghệ Bru chính Viễn thông hoặc bằng thạc sĩ của các cơ sở đào tạo khác được chấp nhận tương đương và phù hợp.

b) Có bằng thạc sĩ chuyên ngành khác và có bằng tốt nghiệp đại học chính quy chuyên ngành Quản trị Kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp.

Với trường hợp b) người dự tuyển phải có ít nhất một bài báo công bố trên tạp chí khoa học hoặc tuyển tập công trình hội nghị khoa học phù hợp với chuyên ngành Quản trị Kinh doanh trước khi nộp hồ sơ dự tuyển.

Danh mục các ngành, chuyên ngành phù hợp với chuyên ngành dự tuyển trình độ tiến sĩ Quản trị Kinh doanh theo quy định chung của Học viện.

##### **3.2.2 Điều kiện thâm niên công tác**

Người dự tuyển cần có ít nhất hai năm làm việc chuyên môn trong lĩnh vực của chuyên ngành đăng ký dự tuyển (tính từ ngày ký Quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nhập học).

### **4. Thời gian đào tạo**

- Thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ đối với người có bằng thạc sĩ ít nhất là 3 năm tập trung liên tục, đối với người có bằng đại học ít nhất là 4 năm tập trung liên tục.

- Đối với hình thức đào tạo không tập trung thì thời gian học và nghiên cứu tại Học viện ít nhất là 4 năm đối với người có bằng thạc sĩ và ít nhất là 5 năm đối với người có bằng đại học.

## **PHẦN II: CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

### **1. Về kiến thức**

#### **1.1 Kiến thức chung**

- Có hiểu biết sâu sắc về phương pháp nghiên cứu khoa học, tư duy logic biện chứng trong việc đặt và giải quyết các vấn đề.
- Tiếng Anh tối thiểu đạt trình độ B2 Khung châu Âu hoặc chứng chỉ tương đương.

#### **1.2 Kiến thức ngành/chuyên ngành**

- Có trình độ hiểu biết sâu sắc về các kiến thức nền tảng và các kiến thức nâng cao về quản trị kinh doanh.
- Có khả năng phân tích đánh giá các kiến thức ngành/chuyên ngành hiện có và từ đó phát hiện những kết quả mới trong lý thuyết cũng như thực tiễn góp phần làm giàu kho trí thức của chuyên ngành.
- Người học sẽ có kiến thức cập nhật và nâng cao các kiến thức về quản trị kinh doanh theo hướng chuyên sâu và hiện đại.

#### **1.3 Yêu cầu đối với luận án tiến sĩ**

- Luận án phải là một công trình nghiên cứu khoa học sáng tạo, có đóng góp về mặt lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực nghiên cứu hoặc giải pháp mới có giá trị trong việc phát triển, gia tăng tri thức khoa học của lĩnh vực nghiên cứu, giải quyết sáng tạo các vấn đề của chuyên ngành Quản trị Kinh doanh và thực tiễn xã hội.
- Luận án phải thể hiện sự hiểu biết sâu sắc về kiến thức và phương pháp tiến hành nghiên cứu; Luận án phải được trình bày một cách chặt chẽ, khoa học và thuyết phục.
- Nội dung cơ bản và kết quả của luận án phải được công bố tối thiểu trong hai bài báo đăng trên các tạp chí hoặc báo cáo tại các hội nghị khoa học cấp quốc gia, quốc tế theo quy định chung của Học viện và được thực hiện trong thời gian đào tạo.

### **2. Về kỹ năng**

- Có kỹ năng độc lập nghiên cứu, phát hiện và phân tích, đánh giá khoa học các vấn đề cần giải quyết liên quan đến hoạt động quản trị kinh doanh nói chung và gắn với đề tài luận án của nghiên cứu sinh.
- Có kỹ năng phân tích đánh giá một cách khoa học các luận điểm, các kết quả đã đạt được trong các công trình nghiên cứu trước đây có liên quan đến đề tài nghiên cứu.
- Có kỹ năng lãnh đạo và giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn, hướng dẫn sinh viên hoặc học viên cao học tham gia nghiên cứu khoa học.

### **3. Về năng lực của người học sau khi tốt nghiệp**

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, tiến sĩ chuyên ngành Quản trị Kinh doanh của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông có thể làm việc với tư cách là chuyên gia, các cán bộ khoa học có trình độ cao tại các trường đại học, các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý, hoạch định và tư vấn chính sách trong các cơ quan quản lý nhà nước, trong bộ máy điều hành, tham mưu, chức năng của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nói chung và đặc biệt phù hợp trong lĩnh vực Công nghệ Thông tin và Truyền thông, ở các vị trí cụ thể như:

- Hoạch định chính sách, chiến lược phát triển Công nghệ Thông tin và Truyền thông quốc gia;
- Xây dựng các chính sách quản lý, điều tiết trong lĩnh vực Công nghệ Thông tin và Truyền thông;
- Hoạch định chính sách, chiến lược, giải pháp cho doanh nghiệp;
- Tổ chức quản lý, điều hành doanh nghiệp;
- Tổ chức, lãnh đạo nhóm nghiên cứu thuộc lĩnh vực kinh tế và quản trị kinh doanh Công nghệ Thông tin và Truyền thông;
- Tổ chức, quản lý hoạt động đào tạo đại học, sau đại học;
- Giảng dạy, biên soạn giáo trình cho bậc đại học và sau đại học trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

#### **4. Về phẩm chất đạo đức**

##### **4.1 Phẩm chất đạo đức cá nhân**

- Trung thực, năng động, khiêm tốn.
- Ham tìm hiểu và học tập suốt đời.
- Có trách nhiệm với xã hội và tuân thủ luật pháp.

##### **4.2 Phẩm chất đạo đức nghề nghiệp**

- Có đạo đức nghề nghiệp (trung thực, trách nhiệm và đáng tin cậy).
- Hành xử chuyên nghiệp, trung thành với tổ chức.
- Nhiệt tình, say mê công việc.

## PHẦN III: NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### 1. Cấu trúc chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành Quản trị Kinh doanh gồm 5 phần với 96 tín chỉ như sau:

STT	Nội dung đào tạo	Đối tượng	Số tín chỉ	Thời gian thực hiện	Ghi chú
<b>I. Các học phần bổ sung</b>					
1	Các học phần trọng tâm ở trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản trị Kinh doanh của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	NCS có bằng thạc sĩ ở chuyên ngành gần, hoặc chuyên ngành đúng nhưng đã tốt nghiệp $\geq 15$ năm	Theo quy định của Học viện	Trong 24 tháng đầu của thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ	
<b>II. Các học phần ở trình độ tiến sĩ</b>			<b>8</b>		
2	Các học phần bắt buộc	Tất cả NCS	6	Trong 12 tháng đầu của thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ	Cấp chứng chỉ
3	Các học phần tự chọn	Tất cả NCS	2		
<b>III. Chuyên đề tiến sĩ</b>			<b>6</b>		
4	Chuyên đề 1	Tất cả NCS	2	Trong 18 tháng đầu của thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ	Cấp chứng chỉ
5	Chuyên đề 2	Tất cả NCS	2		
6	Chuyên đề 3	Tất cả NCS	2		
<b>IV. Tiểu luận tổng quan</b>			<b>2</b>		
7	Theo Quy định tổ chức đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	Tất cả NCS	2	Trong 24 tháng đầu của thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ	
<b>V. Nghiên cứu khoa học và luận án tiến sĩ</b>			<b>80</b>		
8	Theo Quy định tổ chức đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	Tất cả NCS	80	Trong thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ	
<b>Tổng cộng:</b>			<b>96</b>		

2. Các học phần ở trình độ tiến sĩ

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Mã số các học phần tiên quyết	Ghi chú
				Lý thuyết	Thực hành/ Bài tập/ Thảo luận	Tự học		
<b>I</b>	<b>Các học phần bắt buộc</b>		<b>6</b>					
1	BSA5401	Phương pháp nghiên cứu định lượng trong quản trị kinh doanh <i>Quantitative Research in Business</i>	2	24	6	90		
2	BSA5402	Các lý thuyết quản trị hiện đại <i>Modern Business Management Theories</i>	2	24	6	90		
3	BSA5403	Quản trị tri thức <i>Knowledge Management</i>	2	24	6	90		
<b>II</b>	<b>Các học phần tự chọn (Chọn 1 trong 3 học phần)</b>		<b>2</b>					
4	BSA5404	Tái cấu trúc doanh nghiệp <i>Reengineering the Corporation</i>	2	24	6	90		
5	BSA5405	Năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam trong môi trường hội nhập <i>The Competitiveness of Vietnamese Enterprises in International Economic Integration</i>	2	24	6	90		
6	BSA5406	Quản trị kinh doanh trong nền kinh tế số <i>Business Administration in Digital Economy</i>	2	24	6	90		

**3. Hướng dẫn thực hiện chương trình đào tạo**

STT	Nội dung đào tạo	Yêu cầu	Thời gian thực hiện	Số tín chỉ
1	Các học phần bổ sung	Theo quy định của Học viện	Trong 24 tháng đầu	
2	Các học phần ở trình độ tiến sĩ: Các học phần bắt buộc Các học phần tự chọn		Trong 12 tháng đầu Trong 12 tháng đầu	8 6 2
3	Chuyên đề tiến sĩ: Chuyên đề 1 Chuyên đề 2 Chuyên đề 3	Theo yêu cầu của người hướng dẫn khoa học Theo yêu cầu của người hướng dẫn khoa học Theo yêu cầu của người hướng dẫn khoa học	Trong 18 tháng đầu Trong 18 tháng đầu Trong 18 tháng đầu	6 2 2
4	Tiểu luận tổng quan	Theo yêu cầu của người hướng dẫn khoa học	Trong 24 tháng đầu	2
5	Nghiên cứu khoa học và luận án tiến sĩ	Ít nhất có 2 bài báo công bố trên các tạp chí theo quy định của Học viện	Trong thời gian đào tạo tiến sĩ	80